



HIẾN CHƯƠNG VỀ CÁC QUYỀN VÀ TỰ DO CỦA CANADA



thủ tục tranh tụng sẽ làm mất uy tín của nền tư pháp sau khi đã xét tới tất cả các tình huống.

đồng ý rằng việc áp dụng các quyền này sẽ không được giải thích theo cách bãi bỏ hoặc tước đoạt bất kỳ các quyền dành cho thổ dân, hiệp ước hay các quyền khác hay tự do thuộc về các dân tộc bản địa Canada, bao gồm (a) Bất kỳ các quyền và tự do nào đã được công nhận trong Tuyên cáo Hoàng gia ngày 7 tháng 10 năm 1963; và (b) bất kỳ các quyền và tự do nào đang tồn tại dưới hình thức các thỏa hiệp tuyên bố về lãnh thổ hoặc có thể đạt được liên quan đến vấn đề này. 26. Việc bảo đảm các quyền và tự do nhất định trong Hiến chương này sẽ không được giải thích theo cách từ chối sự tồn tại các quyền hoặc tự do khác sẵn có tại Canada. 27. Hiến chương này sẽ được diễn giải theo tinh thần nhất quán với việc bảo tồn và phát huy di sản đa văn hóa của các dân tộc Canada. 28. Bất kể có những quy định khác trong Hiến chương này, các quyền và tự do được đề cập trong Hiến chương được bảo đảm bình đẳng cho cả nam và nữ. 29. Không một điều gì trong Hiến chương này bãi bỏ hoặc tước đoạt bất kỳ các quyền hoặc đặc quyền nào được bảo đảm bởi và trong Hiến Pháp Canada liên quan đến các giáo phái, trường phái riêng biệt hoặc bất đồng chính kiến. 30. Việc tham chiếu Hiến chương này ở một tỉnh bang hay hội đồng lập pháp hay cơ quan lập pháp của một tỉnh bang sẽ được coi là bao hàm vùng lãnh thổ Yukon và các vùng lãnh thổ Tây Bắc hay cơ quan lập pháp có thẩm quyền thích hợp của các vùng lãnh thổ đó, tùy từng trường hợp có thể áp dụng. 31. Không có điều khoản nào trong Hiến chương này mở rộng quyền hạn lập pháp của bất cứ cơ quan hay chính quyền nào.

thủ tục tranh tụng sẽ làm mất uy tín của nền tư pháp sau khi đã xét tới tất cả các tình huống.

Tổng Quan

25. Việc bảo đảm các quyền hoặc tự do trong Hiến chương này sẽ không được giải thích theo cách bãi bỏ hoặc tước đoạt bất kỳ các quyền dành cho thổ dân, hiệp ước hay các quyền khác hay tự do thuộc về các dân tộc bản địa Canada, bao gồm (a) Bất kỳ các quyền và tự do nào đã được công nhận trong Tuyên cáo Hoàng gia ngày 7 tháng 10 năm 1963; và (b) bất kỳ các quyền và tự do nào đang tồn tại dưới hình thức các thỏa hiệp tuyên bố về lãnh thổ hoặc có thể đạt được liên quan đến vấn đề này. 26. Việc bảo đảm các quyền và tự do nhất định trong Hiến chương này sẽ không được giải thích theo cách từ chối sự tồn tại các quyền hoặc tự do khác sẵn có tại Canada. 27. Hiến chương này sẽ được diễn giải theo tinh thần nhất quán với việc bảo tồn và phát huy di sản đa văn hóa của các dân tộc Canada. 28. Bất kể có những quy định khác trong Hiến chương này, các quyền và tự do được đề cập trong Hiến chương được bảo đảm bình đẳng cho cả nam và nữ. 29. Không một điều gì trong Hiến chương này bãi bỏ hoặc tước đoạt bất kỳ các quyền hoặc đặc quyền nào được bảo đảm bởi và trong Hiến Pháp Canada liên quan đến các giáo phái, trường phái riêng biệt hoặc bất đồng chính kiến. 30. Việc tham chiếu Hiến chương này ở một tỉnh bang hay hội đồng lập pháp hay cơ quan lập pháp của một tỉnh bang sẽ được coi là bao hàm vùng lãnh thổ Yukon và các vùng lãnh thổ Tây Bắc hay cơ quan lập pháp có thẩm quyền thích hợp của các vùng lãnh thổ đó, tùy từng trường hợp có thể áp dụng. 31. Không có điều khoản nào trong Hiến chương này mở rộng quyền hạn lập pháp của bất cứ cơ quan hay chính quyền nào.

Áp Dụng Hiến Chương

32. (1) Hiến chương này áp dụng (a) với Quốc hội và chính phủ Canada liên quan đến tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội bao gồm cả những vấn đề liên quan tới vùng lãnh thổ Yukon và các vùng lãnh thổ Tây Bắc; và (b) với hội đồng lập pháp và chính quyền mỗi tỉnh bang liên quan đến tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của hội đồng lập pháp của từng tỉnh bang. (2) Bất kể tiêu phần (1), phần 15 chi có hiệu lực ba năm sau khi phần này có hiệu lực. 33. (1) Quốc hội hay hội đồng của một tỉnh bang có thể ban hành một Đạo Luật của Quốc Hội hay của hội đồng lập pháp, tùy từng trường hợp có thể áp dụng mà Đạo luật đó hay một điều khoản trong đó sẽ có tác dụng thực thi bất kể một điều khoản được bao hàm trong phần 2 hoặc từ các phần 7 tới 15 của Hiến chương này. (2) Một Đạo luật hay một điều khoản của Đạo luật mà vi liên quan đến Đạo luật hay điều khoản đó, một tuyên cáo đã được đưa ra trong phần này có hiệu lực sẽ có vai trò thực thi như nó có thể có nhưng chỉ áp dụng cho điều khoản của Hiến chương này được tham chiếu trong tuyên cáo. (3) Một tuyên cáo đưa ra theo tiêu phần (1) sẽ hết hiệu lực 5 năm sau khi nó có hiệu lực hoặc vào một thời điểm sớm hơn như được quy định trong tuyên cáo. (4) Quốc hội hay hội đồng lập pháp của một tỉnh bang có thể ban hành lại một tuyên cáo được đưa ra theo tiêu phần (1). (5) Tiêu phần (3) áp dụng khi ban hành lại một tuyên cáo theo tiêu phần (4)

Trích Dẫn

34. Phần này có thể được trích dẫn là Hiến Chương Về Các Quyền Và Tự Do Của Canada.

*“**Hiện giờ chúng ta phải thiết lập được các nguyên tắc cơ bản, những giá trị và niềm tin cơ bản giúp gắn kết chúng ta với nhau với vai trò là những người Canada để vượt lên trên sự trung thành trong khu vực của chúng ta, chúng ta có cách sống và hệ thống giá trị khiến chúng ta tự hào về đất nước đã trao cho chúng ta sự tự do và niềm vui vô lượng như vậy”.*

John A. Macdonald
P.E. Trudeau 1981

Xét thấy, Canada được thành lập dựa trên các nguyên tắc công nhận uy quyền tới cao của Thượng đế và chế độ nhà nước pháp quyền:

Đảm Bảo Các Quyền và Tự Do

1. Hiến Chương Về Các Quyền Và Tự Do Của Canada bảo đảm các quyền và tự do đề ra trong tên của Hiến chương chỉ trong những giới hạn hợp lý mà luật pháp quy định như có thể được chứng minh là chính đáng trong một xã hội tự do và dân chủ.

Các Quyền Tự Do Căn Bản

2. Tất cả mọi người đều có các quyền tự do căn bản sau đây: (a) tự do về lương tâm và tôn giáo; (b) tự do về tư tưởng, niềm tin, ý kiến và phát biểu, bao gồm cả tự do báo chí và các hình thức truyền thông khác; (c) tự do hội họp trong hòa bình; và (d) tự do nghiệp đoàn

Các Quyền Dân Chủ

3. Mọi công dân Canada đều có quyền bỏ phiếu bầu cử các thành viên của Hạ nghị viện hay thành viên một hội đồng lập pháp. 4. (1) Nhiệm kỳ của thành viên Hạ nghị viện hay hội đồng lập pháp không kéo dài hơn năm năm kể từ ngày ấn định trả lại các lệnh trong cuộc tổng tuyển cử các thành viên. (2) Vào thời điểm khi sắp có hay thực sự có chiến tranh, xâm lăng hay nổi loạn, nhiệm kỳ của thành viên Hạ nghị viện có thể được Quốc hội gia hạn tiếp tục và nhiệm kỳ của thành viên hội đồng lập pháp có thể được hội đồng gia hạn tiếp tục trên 5 năm nếu việc gia hạn không bị hơn 1/3 số thành viên Hạ nghị viện hay hội đồng lập pháp phản đối, tùy từng trường hợp có thể áp dụng. 5. Quốc hội hay mỗi hội đồng lập pháp sẽ phải nhóm họp ít nhất một lần mỗi 12 tháng.

Quyền Di Chuyển

6. (1) Mọi công dân Canada đều có quyền vào, ở lại và rời Canada. (2) Mọi công dân Canada và mọi cá nhân có tình trạng thường trú nhân tại Canada đều có quyền (a) chuyển đến và cư trú tại bất kỳ tỉnh bang nào; và (b) làm ăn sinh sống tại bất cứ tỉnh bang nào. (3) Các quyền được quy định trong tiêu phần (2) được chi phối bởi (a) các luật và thông lệ hiện đang áp dụng có hiệu lực tại tỉnh bang, chứ không phải là các luật và thông lệ mang tính phân biệt đối xử giữa các cá nhân dựa vào tỉnh bang đang sinh sống hoặc nơi cư ngụ trước đây; và (b) bất cứ luật nào quy định các yêu cầu về tình trạng cư trú hợp lý như là một tiêu chuẩn nhân các dịch vụ xã hội do lĩnh vực công cung cấp. (4) Tiêu phần (2) và (3) không nhằm loại trừ bất cứ luật, chương trình hay hoạt động nào trong một tỉnh bang có mục đích cải thiện các điều kiện sinh hoạt của các cá nhân trong tỉnh bang đó, những người phải chịu những bất lợi về mặt kinh tế hoặc xã hội khi ty lệ người có việc làm trong tỉnh bang đó thấp hơn ty lệ người có việc làm tại Canada.

Quyền Pháp Lý

7. Mọi người đều có quyền được sống, quyền tự do và an ninh cho bản thân mình và quyền này sẽ không bị tước đoạt trừ khi tuân theo các nguyên tắc của công lý cơ bản. 8. Mọi người đều có quyền được bảo vệ không bị khám xét hay bắt giữ không hợp lý. 9. Mọi người đều có quyền không bị tạm giam hoặc tù giam một cách chuyên quyền. 10. Khi bị bắt giữ hoặc tạm giam, mọi người đều có quyền (a) phải được cho biết ngay lý do bắt giữ; (b) phải có và thông báo ngay không trì hoãn cho luật sư của người đó và phải được cho biết ngay là họ có quyền đó; và (c) phải được xác định tính hợp pháp của việc tạm giam bằng lệnh đình quyền giam giữ và phải được trả tự do nếu sự bắt giữ đó không hợp pháp. 11. Bất cứ người nào bị kết tội đều có quyền (a) được cho biết rõ không trì hoãn một cách vô lý là bị bắt giữ về tội gì; (b) được xét xử trong một thời hạn hợp lý; (c) không bị bắt buộc làm nhân chứng trong các thủ tục để buộc tội chính mình đối với tội danh đó; (d) được coi là vô tội cho tới khi đã được chứng minh là có tội theo luật pháp trong một phiên tòa xét xử công bằng và công khai bởi một tòa án độc lập và không thiên vị; (e) không bị tước bỏ quyền xin tại ngoại nếu không có lý do chính đáng; (f) có quyền được một bồi thẩm đoàn xét xử đối với một tội danh mà án phạt tối đa là năm năm hay một hình phạt nặng hơn, trừ trường hợp phạm tội theo luật quân đội và được tòa án quân đội xét xử; (g) không bị coi là phạm tội vì bất kỳ hành động hay việc bỏ qua bất kỳ thủ khi, tại thời điểm hành động hay bỏ qua đó, nó cấu thành một vi phạm theo luật pháp Canada hay luật pháp quốc tế hoặc có tính chất hình sự theo các nguyên tắc chung của pháp luật đã được công đồng các quốc gia trên thế giới công nhận; (h) nếu sau khi đã được tuyên bố vô tội đối với tội danh đó, sẽ không bị tái xét xử và, nếu đã bị kết án là có tội và đã bị trừng phạt về tội danh đó, sẽ không bị xét xử và trừng phạt lại về tội danh đó nữa; và (i) nếu đã bị kết án là có tội và nếu hình phạt cho tội danh đó đã thay đổi từ khi phạm tội đến lúc tuyên án thì sẽ được nhận hình phạt nào nhẹ hơn. 12. Mọi người đều có quyền không phải chịu sự đối xử hay trừng phạt bất thường hay

tán ác. 13. Một nhân chứng cung cấp lời khai trong bất kỳ thủ tục tranh tụng nào có quyền được bảo đảm là những điều minh khai sẽ không được dùng làm bằng chứng để buộc tội chính mình trong bất cứ thủ tục tranh tụng nào khác, trừ khi trong một vụ truy tố về khai man hoặc vi đã đưa ra các chứng cứ mâu thuẫn. 14. Một bên hay một nhân chứng trong bất cứ thủ tục tranh tụng nào không hiểu hay không nói được ngôn ngữ dùng trong thủ tục tranh tụng hay bị điếc thì người đó có quyền nhận trợ giúp của một thông dịch viên.

Quyền Bình Đẳng

15. (1) Mọi cá nhân đều bình đẳng trước pháp luật và dưới pháp luật và có quyền được bảo vệ bình đẳng và được hưởng quyền lợi pháp luật bình đẳng không bị phân biệt đối xử và đặc biệt không bị phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, nguồn gốc quốc gia hoặc dân tộc, màu da, tôn giáo, giới tính, tuổi tác hoặc tình trạng khuyết tật tâm thần hay thể chất. (2) Tiêu phần (1) không nhằm loại trừ bất cứ luật, chương trình hay hoạt động nào có mục đích cải thiện các điều kiện sinh hoạt của các cá nhân hoặc nhóm phải chịu những bất lợi, bao gồm cả những người phải chịu những bất lợi do chủng tộc, nguồn gốc quốc gia hoặc dân tộc, màu da, tôn giáo, giới tính, tuổi tác hoặc tình trạng khuyết tật tâm thần hay thể chất.

Các Ngôn Ngữ Chính Thức Tại Canada

16. (1) Tiếng Anh và tiếng Pháp là các ngôn ngữ chính thức của Canada và có trạng thái bình đẳng, các quyền và đặc quyền bình đẳng khi được sử dụng tại các cơ quan của Quốc hội và chính phủ Canada. (2) Tiếng Anh và tiếng Pháp là các ngôn ngữ chính thức của New Brunswick và có trạng thái bình đẳng, các quyền và đặc quyền khi được sử dụng trong các cơ quan của hội đồng lập pháp và chính quyền New Brunswick. (3) Không có gì trong Hiến chương này giới hạn thẩm quyền của Quốc hội hay một hội đồng lập pháp trong việc phát huy trạng thái bình đẳng cũng như trong việc sử dụng tiếng Anh và tiếng Pháp. 16.1 (1) Công đồng nói tiếng Anh và công đồng nói tiếng Pháp New Brunswick có trạng thái bình đẳng, các quyền và đặc quyền, bao gồm cả quyền có các tổ chức giáo dục riêng và những tổ chức văn hóa riêng cần thiết cho việc bảo tồn và phát huy các cộng đồng đó. (2) Vai trò của hội đồng lập pháp và chính quyền New Brunswick trong việc bảo tồn và phát huy tinh bình đẳng trong trạng thái, các quyền và đặc quyền được đề cập đến trong tiêu phần (1) cũng được xác nhận. 17. (1) Mọi người đều có quyền dùng tiếng Anh hay tiếng Pháp trong các cuộc tranh luận và các phiên họp khác của Quốc hội. (2) Mọi người đều có quyền dùng tiếng Anh hay tiếng Pháp trong các cuộc tranh luận và các phiên họp khác của hội đồng lập pháp New Brunswick. 18. (1) Các đạo luật, hồ sơ và tạp chí của Quốc hội đều được in ấn và phát hành bằng tiếng Anh và tiếng Pháp và các phiên bản bằng cả hai ngôn ngữ đều có giá trị như nhau. (2) Các đạo luật, hồ sơ và tạp chí của hội đồng lập pháp New Brunswick đều được in ấn và phát hành bằng tiếng Anh và tiếng Pháp và các phiên bản bằng cả hai ngôn ngữ này đều có giá trị như nhau. 19. (1) Bất kỳ ai đều có thể dùng tiếng Anh hay tiếng Pháp tại hoặc trong bất kỳ phiên biện hộ hoặc quá trình nào đang được ban hành bởi bất kỳ tòa án nào do Quốc hội thiết lập. (2) Bất kỳ ai đều có thể dùng tiếng Anh hay tiếng Pháp tại hoặc trong bất kỳ phiên biện hộ hoặc quá trình nào đang được ban hành bởi bất kỳ tòa án nào của New Brunswick. 20. (1) Bất cứ người dân nào ở Canada đều

“Phiên bản này được phát hành cho những người Canada có tiếng mẹ đẻ không phải là tiếng Anh hay tiếng Pháp. Bản dịch này không phải là bản dịch chính thức Hiến Chương Về Các Quyền Và Tự Do Của Canada. Cần tham khảo bản chính thức bất kỳ khi nào bạn định diễn giải hoặc áp dụng các điều khoản của tài liệu này.